



SOF203 - Lập trình Java 3 Bài 3: Layout manager

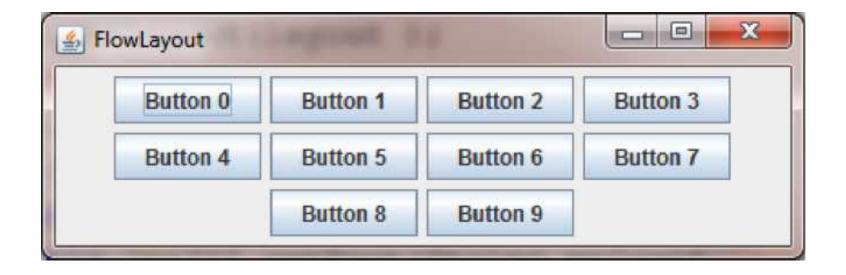
Mục tiêu bài học

Giới thiệu về quản lý bố cục

- FlowLayout
- BorderLayout
- GridLayout
- CardLayout
- BoxLayout
- GridBagLayout
- SpringLayout
- GroupLayout
- TabbedPaneLayout
- SplitPaneLayout

Layout Manager

- Một Container là một Component có thể chứa các Component khác
- JFrame, JDialog, JScollPane, Jpanel, JDesktopPane, JInternalFrame
- getContentPane().add để thêm Component vào Container
- Mỗi Container có một đối tượng Layout Manager
- Layout Manager là một đối tượng quyết định cách sắp xếp vị trí của các Component bên trong một Container.
- Các Layout Manager "implements" từ interface LayoutManager hoặc LayoutManger2.



- Flow Layout bố trí các Component trong Container theo dòng, từ trái sang phải theo thứ tự thêm vào.
- Tạo dòng mới khi kích thước dòng còn lại không đủ chứa Component thêm vào.
- Flow Layout bố trí vị trí các Component phụ thuộc vào kích thước của Container.
- Mỗi dòng của các Component được window mặc định canh giữa theo chiều ngang. Có thể điều chỉnh canh trái hoặc phải



- Khởi tạo
 - public FlowLayout ()
 - align: FlowLayout.CENTER
 - vgap: 5px, hgap: 5px
 - FlowLayout (int align)
 - align: canh lè
 - FlowLayout.CENTER: Canh giữa
 - FlowLayout.LEFT; : Canh trái
 - FlowLayout.RIGHT; : Canh phải
 - FlowLayout(int align, int vgap, int hgap)
 - align : canh lè
 - vgap : kích thước chiều ngang
 - hgap: chiều dọc

- Phương thức
- public void setAlignment(int align)
- public void setHgap(int hgap)
- public void setVgap (int vgap)
- public int getAlignment()
- public int getHgap ()
- public int getVgap ()

Ví dụ:

```
1 FlowLayout layout=new FlowLayout();
2 layout.setAlignment(FlowLayout.LEFT);
3 this.setLayout(layout);
4
```

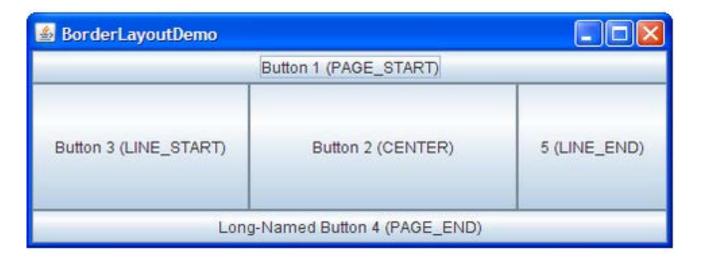
BorderLayout

- Border Layout bố trí các Component bên trong Container theo 5 vùng:
- "North", "South", "East", "West", "Center".

' 1 BorderLayout ^{1,0} 1"®		
	NORTHÍ	
WEST	CENTER	EAST
	SOUTH	

BorderLayout

- khởi tạo:
 - public BorderLayout ()
 - hgap = 0
 - vgap = 0
 - public BorderLayout (int hgap, int vgap)
 - hgap: chiều ngang
 - vgap : chiều dọc



BorderLayout

```
private JButton jbtNorth; private JButton jbtSouth;
 5
      private JButton jbtEast; private JButton jbtWest;
 6
      private JButton jbtCenter;
      //Phuong thức khởi tạo public BorderLayoutFrame()
 7
 8
      this.initComponents();
 9
      //Phương thức khởi tạo các thành phần
10
    private void initComponents() {
11
      //MainFrame
12
          this.setDefaultCloseOperation(WindowConstants.EXIT ON CLOSE);
          this.setTitle("BorderLayout");
13
          BorderLayout layout = new BorderLayout();
14
          this.setLayout(layout);
15
16
      //jbtNorth
17
          this.jbtNorth = new JButton("NORTH");
18
          this.getContentPane().add(this.jbtNorth,BorderLayout.NORTH);
19
      //jbtWest
20
          this.jbtWest = new JButton("WEST");
          this.getContentPane().add(this.jbtWest.BorderLayout.WEST);
21
22
      //jbtEast
23
          this.jbtEast = new JButton(MEASTM);
24
          this.getContentPane().add(this.jbtEast,BorderLayout.EAST);
25
      //jbtSouth
          this.jbtSouth = new JButton(MSOUTHM);
26
27
          this.getContentPane().add(this.jbtSouth,BorderLayout.SOUTH);
28
      //jbtCenter
29
          this.jbtCenter = new JButton(MCENTERM);
          this.getContentPane().add(this.jbtCenter,BorderLayout.CENTER);
30
          pack();
31
32
```

- Card Layout quản lý nhiều Card cùng một không gian hiển thị
- Card Layout giúp quản lý hai hay nhiều Component (thường là JPanel) để chia sẽ cùng một không gian hiển thị.
- Chỉ duy nhất Top Card được hiển thị.
- Mỗi "Card" có thể sử dụng Layout Manager riêng.
- Card nào cũng có thể là Top Card
- Có thể sử dụng JTabbedPane để thay cho Card Layout

- khởi tạo :
 - public CardLayout ()
 - hgap = 0
 - vgap = 0
 - public CardLayout (int hgap, int vgap)
 - hgap: chiều ngang
 - vgap : chiều dọc

- Phương thức
 - public void setHgap(int hgap)
 - public void setVgap(int vgap)
 - public int getHgap()
 - public int getVgap()
 - public void next (Container parent)
 - public void previous(Container parent)
 - public void first(Container parent)
 - public void last(Container parent)
 - public void show(Container parent, String name)



- Grid Layout bố trí các Component của Container vào bên trong một Grid với các Row và Column.
- Mỗi Component được bố trí trong 1 Cell của lưới.
- Tất cả các Cell có cùng kích thước bên trong Grid.
- Các Component được thêm vào Container theo thứ tự từ trái sang phải, từ trên xuống dưới (mặc định).

Kích thước của mỗi Cell được xác định bởi kích thước

của Container.



- Khởi tạo
 - GridLayout()
 - rows: 1
 - -1 Component / 1 Column
 - GridLayout(int rows, int cols)
 - GridLayout(int rows, int cols, int hgap, int vgap)

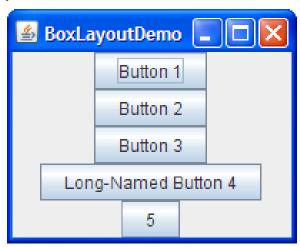
- GridBag Layout bố trí các Component trong một Grid với các Row và Column.
- Mỗi Component bên trong Grid được RowSpan và ColumnSpan (giống table HTML)
- Width và Height của các Row/Column có thể khác nhau.
- GridBag Layout là một Layout Manager rất linh động cho việc bố trí các Component bên trong Container theo dạng Grid.
- GridBag Layout là một trong các Layout Manager
 thường sử dụng nhất mà Java Platform cung cấp.

- Các thuộc tính của GridBagContraints
 - gridx ,gridy : vị trí dòng, vị trí cột
 - gridheight , gridwidth : số lượng dòng, số lượng cột
 - ipadx, ipady:
 - Insets
 - weightx, weighty
 - fill :
 - NONE, HORIZONTAL, VERTICAL, BOTH

- Các thuộc tính của GridBagContraints
 - anchor:

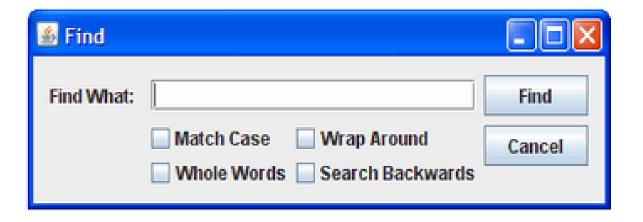
BoxLayout

- Box Layout bố trí các Component bên trong Container theo 1 dòng theo trục X, hoặc là trục Y.
- BoxLayout(Container container, int align)
- container: chứa các Component
- axis:
- BoxLayout.X_AXIS : Truc X
- BoxLayout.Y_AXIS : Truc Y



GroupLayout

- Group Layout bố trí các Component bên trong Container theo chiều ngang và chiều dọc.
- Sự bố trí được thực hiện theo mỗi chiều riêng lẽ



XIN CẢM ƠN!

